

Số: 200/2024/QĐST-HNGĐ

Lạng Giang, ngày 01 tháng 11 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 345/2024/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2024, giữa:

+ **Nguyên đơn:** Chị **Tô Thị T**, sinh năm 1996.

+ **Bị đơn:** Anh **Thân Văn P**, sinh năm 1991.

Cùng địa chỉ: **Thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.**

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị **Tô Thị T** và anh **Thân Văn P**.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về con chung:* Chị **Tô Thị T** trực tiếp nuôi dưỡng con chung là **Thân Phương T1**, sinh ngày 10/9/2019; anh **Thân Văn P** trực tiếp nuôi dưỡng con

chung là **Thân Phương N**, sinh ngày 14/9/2016. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị **T**, anh **P** không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, chị **Tô Thị T** và anh **Thân Văn P** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, công nợ, ruộng đất canh tác:* Chị **Tô Thị T** và anh **Thân Văn P** xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị **Tô Thị T** phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003386 ngày 18/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Hoàn trả chị **Tô Thị T** số tiền 150.000 đồng còn thừa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang;
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang;
- UBND xã Tân Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Hằng**